

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 193/2024/HS-ST
Ngày 22 – 11 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Tô Huyền Trang – Cán bộ Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bảo Em – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 197/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất, họ và tên: Đỗ Văn K, giới tính: Nam; ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1988; nơi sinh: Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp 12, xã B, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; con ông Đỗ Văn B, sinh năm: 1950 và bà Phạm Thị M, sinh năm: 1951; vợ: Lê Thị Q, sinh năm: 1995; có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Tại bản án số 137/2011/HSST ngày 09/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Đỗ Văn K 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/7/2013, chấp hành xong án phí ngày 14/01/2012.

Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh số 3366/QĐ-UB ngày 06/8/2004 của UBND huyện Phước Long đối với Đỗ Văn K, thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 17/8/2005.

Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh số 1076/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của Chủ tịch UBND huyện Phước Long đối với Đỗ Văn K, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 05/8/2010.

Bị cáo Đỗ Văn K bị tạm giữ từ ngày 15/6/2024 đến ngày 24/6/2024 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau.

2. Bị cáo thứ hai, họ và tên: Nguyễn Đạt T, tên gọi khác: U; giới tính: Nam, ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1981, nơi sinh: Bạc Liêu, nơi cư trú: Ấp 4, xã B, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Mua bán, trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Đạt Tr, sinh năm: 1946 và bà Lê Nguyệt C, sinh năm: 1946; vợ là Lê Thu Th, sinh năm: 1980; có 02 con (con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002)

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Tại bản án số 34/2007/HSPT ngày 09/02/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt Nguyễn Đạt T 02 năm tù về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 BLHS 1999. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/11/2008, án phí chấp hành xong.

Bị cáo Nguyễn Đạt T bị tạm giữ từ ngày 15/6/2024 đến ngày 24/6/2024 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ ngày 15/6/2024, Đỗ Văn K đang ở nhà ấp 12, xã B, huyện P, tỉnh Bạc Liêu thì gặp Nguyễn Đạt T có mối quan hệ bạn bè quen biết, K rủ Thành hùn tiền để đi đến thành phố Cà Mau mua ma túy sử dụng thì T đồng ý và đưa cho K 100.000 đồng cất giữ. Sau đó, T chở K vào hẻm Bình Minh thuộc khóm 2, Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thì phát hiện có 01 người phụ nữ khoảng hơn 30 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) đang đi trong hẻm, K mới hỏi chị có bán đồ không, nếu có thì lấy 200.000 đồng, K đưa tiền trước, khi nhận tiền xong thì người phụ nữ đưa lại cho K 50.000 đồng và 02 gói giấy bạc cho K cầm trên tay. Sau khi có ma túy thì K và T đến nghĩa địa Triều Châu, Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, lấy ra 01 gói pha chế để cùng nhau sử dụng, khi T sử dụng xong thì K cất giữ 01 gói ma túy còn lại vào trong cái bóp da và bỏ vào trong túi quần K đang mặc trên người. Đến khoảng 10 giờ 15 phút ngày 15/6/2024, lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cà Mau kết hợp Công an phường 8, thành phố Cà Mau, tuần tra, khi đến khu vực khóm 7, Phường 8, thành phố Cà Mau thì phát hiện T điều khiển xe mô tô biển số 59K2-149.23 chở K, có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tiến hành kiểm tra thì phát hiện thu giữ 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng rắn (nghi là ma túy), để bên trong cái bóp da màu da bò, bóp da cất giữ trong túi quần sọt phía sau bên phải quần K đang mặc trên người.

Lực lượng làm nhiệm vụ tiến hành đưa 01 gói giấy bạc nói trên vào trong 01 phong bì hình chữ nhật, được niêm phong kín, theo quy định. Đồng thời, thu giữ của T 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám đen đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị rạn nứt và 01 xe mô tô biển số 59K2-149.23 do Thành điều khiển.

Qua thử nước tiểu nhanh. K quả cho biết K, Thành đều sử dụng ma túy. Tại Kết luận giám định số 331/KL-KTHS ngày 23/6/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Chất bột màu trắng đục dạng rắn bên trong gói giấy bạc, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.34/2024 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1173 gam, loại Heroine.

Hoàn lại: 01 phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.34/2024; miếng giấy bạc dùng để gói chất bột màu trắng đục dạng rắn. Tất cả được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số: 331/KL-KTHS ngày 23/6/2024. Không hoàn lại chất bột màu trắng đục dạng rắn, ký hiệu M.34/2024 sau khi trích giám định (hết mẫu). Hoàn lại

Tại cáo trạng số: 190/CT-VKS ngày 09/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Đạt T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Đạt T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Đạt T. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Đạt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Đạt T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy bao gói hoàn lại sau giám định. Trả lại điện thoại cho bị cáo T.

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Đạt T thừa nhận, vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 15/6/2024, tại khu vực khóm 7, Phường 8, thành phố Cà Mau khi các bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1173 gam, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như Viện kiểm sát truy tố.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy. Hiện nay, tội phạm về ma túy

trên địa bàn tỉnh Cà Mau tăng, với hành vi thực hiện tội phạm ngày càng tinh vi và liều lĩnh, từ đó kéo theo nhiều tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra cũng là để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của các bị cáo trong quá trình điều tra đến nay, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tang vật của vụ án đang do Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau quản lý theo biên bản giao nhận ngày 11/10/2024, được xử lý như sau:

01 phong bì niêm phong ký hiệu số 331/KL-KTHS ngày 23/6/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cà Mau chứa bao gói hoàn lại sau khi giám định, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám đen đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị rạn nứt của bị cáo Thành, bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Thành.

Đối với xe mô tô biển số 59K2-149.23, của bà Nguyễn Thị Nguyệt T. Bà T không biết bị cáo sử dụng để đi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 28/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Nguyệt T là phù hợp.

[4] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Đỗ Văn K. Qua điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị các cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Đạt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ ngày 15/6/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đạt T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ ngày 15/6/2024.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106, 136, 331, 333 của của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số 331/KL-KTHS ngày 23/6/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đạt T 01 điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng, màu xám đen, màn hình bị rạn nứt.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND D phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP.Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phan Thị Thu